

TÌM HIỂU BÍ PHÁP CỦA ĐẠO CAO ĐÀI

CTS LÊ MINH HOÀNG

2025

TÌM HIỂU BÍ PHÁP CỦA ĐẠO CAO ĐÀI

CTS LÊ MINH HOÀNG
2025

MỤC LỤC

Lời Giới Thiệu 01

Chương 1 05

Bí Pháp Đơn Sơ Của Các Tôn Giáo Không Còn
Phù Hợp Với Lương Tri Lương Năng
Của Con Người Ngày Nay

Chương 2 08

Thể Pháp Là Cơ Quan Giải Khổ,
Bí Pháp Là Cơ Quan Giải Thoát

Chương 3 11

Sống Là Đời Thuộc Thể Pháp,
Linh Là Đạo Thuộc Bí Pháp

Chương 4 14

Thể Pháp Của Thế Đạo Là Sự Bảo Toàn
Sự Sống Của Nhân Loại

Chương 5 17

Bí Pháp Của Thế Đạo Là Sự Lưu Danh Hậu Thế

Chương 6 20

Chìa Khóa Tinh Thần Của
Thể Pháp Và Bí Pháp Thiên Đạo

Chương 7 23

Thể Pháp Thiên Đạo Cao Đài Là Cứu Khổ

Chương 8 26

Sự Liên Hệ Giữa Thể Pháp Và Bí Pháp Là Phụng Sự Vạn
Linh Để Đạt Vị Thần, Thánh, Tiên, Phật.

Chương 9 29

Bí Pháp Của Cao Đài Giáo Là Giải Thoát.

Chương 10 32

Thánh Thể Là Gì?
Tại Sao Lấy Tam Bửu Làm Thánh Thể

Chương 11 35

Sự Phán Khắc Giữa Đạo Và Đời

Chương 12 38

Sự Vận Chuyển Không Ngừng Của Bí
Pháp Tạo Dựng Vũ Trụ Và Con Người

Chương 13 41

Bí Pháp Hội Yến Diêu Trì Kim Mẫu

Chương 14 44

Tại Sao Đức Chí Tôn Chỉ Giáng Bút
Truyền Bí Pháp Cho Hộ Pháp?

Chương 15 47

Giữ Công Chánh Dung Hòa
Giữa Duy Tâm Và Duy Vật

LỜI GIỚI THIỆU

Hiểu biết về Bí Pháp Đạo Cao Đài là một hành trình khám phá chiều sâu triết lý và giá trị tâm linh cao quý. Bí Pháp không chỉ là nền tảng của Đạo mà còn là kim chỉ nam dẫn dắt con người vượt qua thử thách vật chất và tinh thần, hướng đến sự giải thoát trọn vẹn. Đây không phải là một hệ thống khái niệm đơn giản mà là những nguyên lý huyền vi, ẩn chứa sứ mệnh thiêng liêng mà Đức Chí Tôn trao phó cho nhân loại. Bí Pháp tạo nên sự khác biệt độc đáo của Đạo Cao Đài, giúp liên kết giữa hữu hình và vô hình, giữa Đời và Đạo, hướng nhân loại đến một nền tảng đạo đức và sự giác ngộ cao cả.

Việc hiểu rõ Bí Pháp không chỉ giúp mỗi tín đồ định vị được vai trò của mình trong cuộc sống mà còn là nền tảng để sống hòa hợp với Vạn Linh, phục vụ và phát triển theo ý chí của Đức Chí Tôn. Đây chính là cầu nối để nhân loại tiến đến cảnh giới Thiêng Liêng Hằng Sống, đồng thời xây dựng một xã hội công bằng, yêu thương và bền vững.

Trong mười lăm bài giảng của Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc được trình bày, những nguyên lý cốt lõi của Bí Pháp được khám phá từ nhiều góc độ, mỗi bài mang lại sự hiểu biết sâu sắc hơn về mối liên hệ giữa con người, Vạn Linh, và Đức Chí Tôn.

Trong bài đầu tiên, các Bí Pháp đơn sơ của tôn giáo cổ xưa được nhìn nhận là không còn phù hợp với lương tri và lương năng của nhân loại hiện đại. Đức Chí Tôn đã mang đến một triết lý mới, dung hòa giữa Thể Pháp và Bí Pháp để đáp ứng nhu cầu phát triển của thời đại.

Trong bài tiếp theo, Bí Pháp và Thể Pháp được giải thích như hai trụ cột quan trọng: Thể Pháp giúp con người vượt qua những đau khổ đời thường, trong khi Bí Pháp là chìa khóa dẫn linh hồn đến sự giác ngộ và giải thoát. Sự sống vật chất được định nghĩa bởi Thể Pháp, còn sự sống tinh thần được nâng đỡ bởi Bí Pháp, nhấn mạnh rằng nhân loại cần cả hai để đạt được sự tiến hóa toàn diện.

Bài giảng thứ tư tiếp tục giải thích rằng Thể Pháp là nền tảng để bảo vệ sự sống, xây dựng xã hội và luật pháp, trong khi Bí Pháp đưa con người đến sự hài hòa và bền vững. Tiếp theo, Bí Pháp được nhấn mạnh như một công cụ lưu danh hậu thế, không chỉ qua công trạng mà còn qua giá trị đạo đức và tinh thần của mỗi người.

Trong bài thứ sáu, Bí Pháp được xem là chìa khóa tinh thần, hướng dẫn tín đồ phụng sự Đức Chí Tôn như một cách để giải thoát chính mình, đồng thời tìm ra chân lý và hoàn thiện bản thân.

Đến bài thứ bảy, Thể Pháp được giải thích là phương tiện giải khổ, giúp con người vượt qua các nỗi đau của Tứ Khổ, trong khi Bí Pháp được nhấn mạnh là con đường dẫn

đến giải thoát. Liên kết giữa Thể Pháp và Bí Pháp được trình bày trong bài thứ tám như một cầu nối quan trọng để phụng sự Vạn Linh, dẫn đến ngôi vị Thần, Thánh, Tiên, Phật. Bí Pháp Cao Đài, như được trình bày trong bài thứ chín, là sự giải thoát đạt được qua phụng sự và hiến dâng Tam Bửu – thân thể, trí não và linh hồn.

Bài giảng thứ mười đi sâu vào Tam Bửu, giải thích rằng đây là cách trả nợ cho cha mẹ, xã hội và Đức Chí Tôn. Đến bài mười một, sự phản khắc giữa Đạo và Đời được phân tích, nhấn mạnh rằng Đạo hướng con người đến thanh tịnh, trong khi Đời bị chi phối bởi dục vọng. Sứ mệnh của Đạo là dung hòa và dẫn dắt nhân loại vượt qua hỗn loạn.

Trong bài thứ mười hai, sự vận chuyển của Bí Pháp được xem như nguyên lý vận hành của Càn Khôn Vũ Trụ, nơi Tam Bửu phản ánh sự hòa hợp giữa vật chất và tinh thần.

Bí Pháp Hội Yến Diêu Trì, được trình bày trong bài mười ba, là biểu tượng của lòng yêu thương và sự giải thoát. Đây là nghi lễ mà Đức Chí Tôn đã mở ra để tận độ chúng sanh.

Bài thứ mười bốn giải thích lý do vì sao Bí Pháp chỉ được truyền cho Hộ Pháp, bởi Hộ Pháp là người chịu trách nhiệm giáo hóa và tận độ Vạn Linh.

Cuối cùng, bài mười lăm nhấn mạnh rằng chúng ta phải giữ công chánh, dung hòa giữa Duy Tâm và Duy Vật,

bởi đây là sứ mệnh của người tu học, tránh mê tín dị đoan và dựa trên triết lý chân thật.

Bí Pháp của Đạo Cao Đài là ánh sáng dẫn đường, giúp con người nhận thức sâu sắc về vai trò và sứ mệnh của mình. Qua việc hiểu và thực hành, mỗi người không chỉ tìm được con đường giải thoát mà còn góp phần xây dựng một xã hội hài hòa và tiến bộ. Hy vọng rằng những triết lý sâu sắc này sẽ là nguồn cảm hứng để tất cả tín đồ và nhân loại cùng tiến đến một tương lai tốt đẹp hơn.

NAM MÔ CAO ĐÀI TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT

CTS Lê Minh Hoàng

2025

Chương 1

BÍ PHÁP ĐƠN SƠ CỦA CÁC TÔN GIÁO KHÔNG CÒN PHÙ HỢP VỚI LƯƠNG TRI LƯƠNG NĂNG CỦA CON NGƯỜI NGÀY NAY

Từ đêm nay, Đức Hộ Pháp sẽ giảng giải về Bí Pháp Chơn Truyền của Đức Chí Tôn, một triết lý trọng yếu và đầy thử thách.

Thánh Thể của Đức Chí Tôn, bao gồm các Chức Sắc Thiên Phong, đều nhận thức rằng sự thất chơn truyền của các tôn giáo hiện nay bắt nguồn từ việc Bí Pháp không còn phù hợp với lương tri và lương năng của con người.

Con người ngày nay đã đạt đến một trình độ nhận thức cao, vượt xa những triết lý đơn giản của các tôn giáo thời thượng cổ. Những triết lý và luật pháp đơn sơ ngày trước không còn khả năng kiểm soát tâm lý nhân loại trong khuôn khổ đạo đức tinh thần. Nhân loại đã tiến bộ vượt bậc, khiến các luật pháp cũ không còn hiệu lực.

Ngày nay, Đức Chí Tôn đã đến, mang theo nền tôn giáo mới nhằm chinh đốn đạo đức tinh thần bằng cơ bút huyền

diệu. Ngài dạy con cái của Ngài bằng quyền năng không ai ngăn cản, đưa ra các Bí Pháp Tạo Đoan để giáo hóa nhân loại.

Mọi cơ quan trong càn khôn vũ trụ đều có hai loại luật:

- Luật Hữu Hình (Thể Pháp): Những luật định cụ thể, dễ nhận biết.
- Luật Vô Hình (Bí Pháp): Những nguyên lý bí ẩn, huyền vi, khó nắm bắt.

Đạo giáo, trong mọi trường hợp, luôn cần cả Thể Pháp và Bí Pháp để tồn tại và trường cửu. Bí Pháp là trọng tâm, giúp con người khám phá cơ quan Tạo Đoan và đạt được sự giác ngộ cao nhất.

Ví dụ như việc nấu cơm: Nếu thiếu nước, cơm sẽ sống; nếu quá nhiều nước, cơm sẽ nhão. Bí quyết nằm ở sự điều chỉnh đúng mực, tượng trưng cho Bí Pháp. Hay như làm bánh bông lan, thể pháp là các nguyên liệu như bột, đường, trứng; còn bí pháp là cách đánh trứng và nướng bánh để đạt được độ nở hoàn hảo.

Cơ quan Tạo Đoan cũng vậy, có những quy luật hữu hình ta quan sát được và những nguyên lý vô hình chỉ có thể cảm nhận bằng trí tuệ sâu sắc. Sự trường cửu của bất kỳ tôn giáo nào đều phụ thuộc vào việc hiểu và ứng dụng Bí Pháp.

Lời Kết

Từ đây, Đức Hộ Pháp sẽ tiếp tục giảng giải về Thế Pháp để làm sáng tỏ Bí Pháp. Đức Ngài nhấn mạnh rằng, để hiểu được Bí Pháp, chúng ta cần phải dụng công học hỏi, không ngừng rèn luyện trí tuệ và tinh thần. Những điều cao siêu và huyền diệu chỉ có thể đạt được khi con người dốc lòng cầu học và biết trân quý chân lý.

Đức Hộ Pháp cũng khuyên rằng, việc nắm bắt và thực hành Bí Pháp không chỉ mang lại sự giác ngộ cho bản thân mà còn là chìa khóa để xây dựng một nền tảng đạo đức vững chắc cho xã hội. Đây chính là sứ mệnh thiêng liêng mà Đức Chí Tôn đã giao phó cho nhân loại. Với lòng tin sâu sắc vào Chơn Pháp và sự kiên trì học hỏi, con người sẽ tìm được con đường trở về với nguồn cội thiêng liêng của mình.

Chương 2

THỂ PHÁP LÀ CƠ QUAN GIẢI KHỔ, BÍ PHÁP LÀ CƠ QUAN GIẢI THOÁT

Kỳ trước, Đức Hộ Pháp đã giảng về ý nghĩa của Thể Pháp và Bí Pháp trong khuôn luật Tạo Đao của càn khôn vũ trụ. Hôm nay, Đức Ngài tiếp tục luận giải về nguồn gốc của chữ "Đạo" từ các học thuyết đã sản sinh ra nó.

Cơ Tạo Đao hiển hiện trước mắt chúng ta như một khuôn luật lớn, định nghĩa cuộc sống của vạn vật trong càn khôn vũ trụ. Cuộc sống ấy mang hai phần: một phần hiển nhiên, dễ nhận biết mà chúng ta gọi là "Đời," và một phần bí mật, huyền vi mà lương tri không thể thấu hiểu, gọi là "Đạo." Đặc biệt, cái sống và cái linh – hai yếu tố trọng yếu trong cơ quan Tạo Đao – chính là động lực thúc đẩy con người tìm kiếm và khám phá chân lý.

Sách vở xưa đã thừa nhận sự huyền bí của Đạo qua câu "Cường danh viết Đạo." Cái sống và cái linh được phân thành hai hướng:

1. Khảo cứu về vật: Xu hướng theo bản năng, dựa vào vật lý làm căn bản, hướng đến định nghĩa xã hội và đời sống vật chất.
2. Khảo cứu về thần: Tập trung vào tinh thần và đạo đức, truy tìm các bí mật huyền vi trong cơ Tạo Đoan.

Con người, nhờ có tánh linh, tự nhận thức được sự cao quý của mình so với vạn vật. Tuy nhiên, sự tồn tại của cái chết khiến con người luôn băn khoăn: Tại sao mình sống? Khi chết, cái linh và cái sống ấy sẽ đi đâu? Từ đây, các triết lý Đạo giáo ra đời, định hình hai khuôn khổ chính:

1. Thể Pháp: Dẫn dắt đời sống vật hình, tập trung vào cơ quan hữu hình.
2. Bí Pháp: Hướng đến sự giải thoát, khai sáng phần vô hình.

Sự sống của vật hình, khi được nhìn sâu, chỉ là bóng dáng mơ hồ và là nguồn gốc của khổ đau. Tuy nhiên, cơ Tạo Đoan không chỉ tạo ra vật hình để chịu khổ, mà còn để thúc đẩy nhân loại tìm hiểu bản chất của sự sống, định vị vai trò và tương lai của mình trong càn khôn vũ trụ.

Tương lai của sự sống cũng chính là tương lai của Đạo. Đức Chí Tôn đã ban tánh linh cho con người, giúp con người vượt lên trên muôn loài và trở thành chúa tể vạn vật.

Đức Hộ Pháp khẳng định: Có Thể Pháp thì phải có Bí Pháp. Các vị Giáo Chủ đều tuân theo khuôn luật này. Một

nền chơn giáo chỉ được xem là hoàn chỉnh khi có Thể Pháp để giải khổ chúng sanh và Bí Pháp để giải thoát linh hồn. Độ phần xác và phần hồn phải đi đôi, toàn vẹn.

Một tôn giáo xuất hiện trên thế gian, dù Thể Pháp cao siêu đến đâu, nếu không có Bí Pháp làm nền tảng thì cũng chỉ là Bàn Môn Tả Đạo mà thôi.

Lời Kết

Thể Pháp và Bí Pháp là hai trụ cột không thể thiếu trong bất kỳ tôn giáo nào. Thể Pháp giúp con người vượt qua những đau khổ đời thường, trong khi Bí Pháp mở ra con đường giải thoát linh hồn, dẫn đến sự giác ngộ. Đức Ngài nhấn mạnh rằng, chỉ khi hiểu và thực hành cả Thể Pháp lẫn Bí Pháp, chúng ta mới có thể thực sự thấu triệt ý nghĩa của Đạo, sống trọn vẹn trong sự sáng suốt của tinh thần và sự thanh thản của linh hồn. Đây chính là sứ mệnh cao cả mà Đạo hướng đến cho nhân loại.

Chương 3

SỐNG LÀ ĐỜI THUỘC THỂ PHÁP, LINH LÀ ĐẠO THUỘC BÍ PHÁP

Trước khi tiếp tục giảng về Bí Pháp và Thể Pháp của Đạo, Đức Hộ Pháp muốn nhắc lại một ý quan trọng. Nhân loại, khi bước vào cơ Tạo Đoan càn khôn vũ trụ, được ban cho một tánh chất đặc biệt – sự khôn ngoan hơn vạn vật. Chính sự khôn ngoan ấy đã giúp con người nhận ra hai đặc điểm trọng yếu của cơ Tạo Đoan: Sống và Linh

Nhận thức được hai đặc điểm này, nhân loại chia thành hai hướng: một là nương vào cái sống và coi đó là trọng tâm, tức học thuyết cơ thể của đời; hai là nương vào tinh thần, xem cái linh là trọng yếu, từ đó xu hướng theo phần hồn và sự tồn tại tinh thần.

Hai hướng này có thể diễn giải:

- Sống là Đời – thuộc Thể Pháp, đại diện cho cuộc sống hữu hình, vật chất.
- Linh là Đạo – thuộc Bí Pháp, đại diện cho tinh thần và bản chất thiêng liêng.

Nhân loại, với trí thức tinh thần, đã xây dựng hai học thuyết này để giải quyết hai phần sống: vật chất và tinh thần. Trong khi đời nương theo cơ quan sống, lấy luật làm gốc rồi mới tìm pháp để thực thi, thì đạo lại hướng về vô biên, xem cơ Tạo Đoan như cốt lõi, lấy pháp trước rồi mới định luật.

Thể Pháp và Bí Pháp Trong Đạo Giáo

Trong Đạo Giáo, Thể Pháp đại diện cho sự sống hữu hình, đồng sống với vạn loại, và được bảo tồn để duy trì sự khôn ngoan, trí thức. Cái linh, dù không thể nhìn thấy, vẫn tồn tại như một truyền thống không gián đoạn qua các thế hệ. Trẻ sơ sinh, nhờ cái linh được truyền từ cha mẹ, có thể trở nên khôn ngoan hơn muôn loài. Chính truyền thống tinh thần này đã giúp nhân loại không ngừng tiến hóa, không bao giờ thoái lui.

Đặc Điểm Linh và Quyền Lực Siêu Độ

Các Đấng Giáo Chủ vĩ đại như Đức Phật Thích Ca, Đức Lão Tử, Đức Chúa Jésus-Christ đều là những con người đạt được trạng thái linh đặc biệt qua muôn kiếp tu luyện. Chính khối linh siêu việt đã lập vị cho các Ngài trở thành Giáo Chủ nhân loại. Đức Ngài nhấn mạnh, nếu không có cái linh để siêu độ phần hồn, một nền tôn giáo chỉ là Tả Đạo Bàng Môn.

Đạo Cao Đài và Bí Pháp Thiêng Liêng

Đạo Cao Đài, với Bí Pháp được chính Đức Chí Tôn cầm nắm, thể hiện quyền năng vượt bậc. Đây không phải là một Bí Pháp do tay phàm hay một vị Giáo Chủ xác thịt tạo nên, mà là Bí Pháp thiêng liêng do Đấng tạo hóa của càn khôn vũ trụ ban truyền, nhằm siêu độ phần hồn của nhân loại. Vì lẽ đó, Đức Hộ Pháp khẳng định không có nền tôn giáo nào trên thế gian này có thể sánh được với Đạo Cao Đài.

Lời Kết

Thế Pháp và Bí Pháp là hai yếu tố nền tảng, không thể tách rời trong bất kỳ nền tôn giáo nào. Thế Pháp bảo vệ sự sống hữu hình, trong khi Bí Pháp dẫn dắt linh hồn đến sự giải thoát và giác ngộ. Đạo Cao Đài, với sự hiển linh của Đức Chí Tôn, đã mang đến một con đường hoàn thiện, cân bằng cả hai khía cạnh này, giúp nhân loại tiến tới cảnh giới Chí Linh. Chính sự kết hợp giữa Thế Pháp và Bí Pháp là chìa khóa để hiểu thấu Đạo và đạt đến sự trọn vẹn trong đời sống tâm linh. Đây chính là sứ mệnh cao cả mà Đạo Cao Đài mang đến cho thế gian.

Chương 4

THỂ PHÁP CỦA THẾ ĐẠO LÀ SỰ BẢO TOÀN SỰ SỐNG CỦA NHÂN LOẠI

Đêm nay, Đức Hộ Pháp tiếp tục giảng về Thể Pháp và Bí Pháp của Thế Đạo. Những kỳ trước, Đức Ngài đã trình bày đại cương về Thể Pháp và Bí Pháp trong Đạo. Giờ đây, Ngài đi sâu vào chi tiết của Thế Đạo, làm rõ cách Thể Pháp bảo vệ sự sống của nhân loại.

Con người tồn tại trong càn khôn vũ trụ với hai yếu tố trọng yếu:

1. Sống, tượng trưng cho đời sống vật chất.
2. Linh, biểu hiện của tinh thần và đạo đức.

Hai yếu tố này chia con người thành hai hướng xu thế: một là theo đuổi sự sống vật chất (Đời), hai là hướng về phần linh thiêng (Đạo). Đức Hộ Pháp khẳng định, Thể Pháp của Đời là nền tảng để bảo vệ sự sống chung, nhưng đồng thời cũng là nguồn gốc của những tranh đấu, khó khăn.

Sự Hình Thành Thể Pháp Qua Lịch Sử

Trong thời kỳ thượng cổ, con người sống trong điều kiện khắc nghiệt, bị bao vây bởi thú dữ, thiên tai, và thiếu thốn. Để bảo vệ sự sống, họ phải phát minh công cụ, vũ khí, và tìm cách tự vệ. Những cộng đồng nhỏ dần hình thành để cùng chống lại các mối đe dọa, từ đó tiến hóa thành các xã hội, quốc gia.

Tuy nhiên, sự bảo toàn sinh mạng trong cộng đồng cũng mang đến mâu thuẫn. Ai cũng muốn bảo vệ mạng sống của mình, đôi khi không màng đến mạng sống của người khác. Điều này dẫn đến sự ra đời của luật pháp và các hệ thống cai trị nhằm thiết lập trật tự và bảo vệ sinh mạng chung.

Thách Thức Của Thể Pháp Trong Xã Hội Hiện Đại

Ngày nay, khi con người ngày càng khôn ngoan hơn, họ cũng tìm cách chống lại những quy luật hay quyền lực áp đặt khiến họ mất tự do. Sự tiến hóa của xã hội đòi hỏi luật pháp phải phù hợp với tâm lý và nhu cầu của nhân loại. Một xã hội muốn tồn tại lâu dài cần có luật pháp công bằng, tôn trọng quyền tự do và sự phát triển của con người.

Tuy nhiên, khi quyền lực bị lạm dụng để áp bức, chiến tranh và xung đột nảy sinh, hòa bình trở thành điều xa vời. Một hệ thống luật pháp trái với tâm lý nhân loại sẽ dẫn đến sự bất ổn và cuối cùng bị thay thế.

Liên Hệ Giữa Thể Pháp và Bí Pháp

Đức Hộ Pháp nhấn mạnh rằng Thể Pháp của Đời và Bí Pháp của Đạo luôn liên quan mật thiết. Không thể hiểu được Bí Pháp của Đạo nếu không thấu suốt Thể Pháp của Đời. Cả hai phải hòa hợp và phù hợp với tinh thần tiến hóa của nhân loại. Một nền tảng Thể Pháp vững chắc sẽ là cơ sở cho sự phát triển và bảo tồn mạng sống của nhân loại trong sự hạnh phúc và an lạc.

Lời Kết

Thể Pháp là công cụ bảo vệ sự sống vật chất, còn Bí Pháp là chìa khóa giải thoát tinh thần. Một xã hội muốn bền vững cần xây dựng luật pháp hài hòa với tâm lý và khát vọng của con người. Đức Ngài khẳng định, chỉ khi luật pháp phù hợp với tinh thần nhân loại, chúng ta mới có thể đạt được hòa bình thật sự, nơi con người sống hạnh phúc và phát triển theo sự tấn hóa tự nhiên.

Đạo của Đời chân chính là sự kết hợp hài hòa giữa Thể Pháp và Bí Pháp, hướng đến một tương lai tốt đẹp, nơi nhân loại được bảo toàn cả về thể xác lẫn tinh thần.

Chương 5

BÍ PHÁP CỦA THẾ ĐẠO LÀ SỰ LƯU DANH HẬU THẾ

Đêm nay, Đức Hộ Pháp giảng tiếp về Bí Pháp của Thế Đạo, tiếp nối bài giảng trước về Thế Pháp của Thế Đạo. Đức Ngài mong muốn toàn thể con cái Đức Chí Tôn nhận thức được sự phân định rõ ràng giữa chân và giả, hiểu rằng Thế Đạo cũng có Bí Pháp, dù không được phổ biến rộng rãi.

Phụng Sự Để Lưu Danh Hậu Thế

Bí Pháp của Thế Đạo nằm ở những công trạng lớn lao mà các vĩ nhân đã để lại cho nhân loại. Chủ hướng của họ được định hình bởi những khuôn luật và phương thức đặc biệt để xây dựng cơ nghiệp vĩ đại. Những vĩ nhân ấy luôn mơ ước một điều: trước khi qua đời, họ muốn lưu danh hậu thế, để lại trang sử tốt đẹp cho thế hệ mai sau.

Để đạt được lý tưởng lưu danh hậu thế, các vĩ nhân đã lựa chọn phương cách phụng sự. Họ phụng sự quốc dân, tổ quốc, và rộng hơn, nhân loại. Việc phụng sự này luôn

gắn bó mật thiết với tinh thần đạo đức và chân tâm. Chỉ khi có chánh tâm, họ mới bước vào khuôn khổ của Đạo và góp phần xây dựng giá trị bền vững cho quốc dân và nhân loại.

Đức Hộ Pháp nhấn mạnh: "Đạo không Đời không sức mà Đời không Đạo không quyền." Đời và Đạo phải liên kết mật thiết, không thể tách rời. Những nỗ lực thoát ly Đạo Giáo trong lịch sử, như các thuyết duy vật Cộng sản, đều không thể hoàn toàn loại bỏ được vai trò của Đạo. Thực tế, ngay cả khi phản đối Đạo, các xã hội vẫn phải quay về với các giá trị đạo đức làm nền tảng.

Bí Pháp Trong Sự Lưu Danh

Bí Pháp của Thế Đạo thể hiện qua các hình ảnh, công trình, và ký ức được lưu lại cho hậu thế. Các vĩ nhân để lại hình tượng của mình ở những nơi đông người như một lời nhắc nhở về sự hy sinh và phụng sự của họ. Tượng đài, đình làng, hay các di tích văn hóa không chỉ là biểu tượng mà còn là Bí Pháp lưu giữ công nghiệp của họ.

Tuy nhiên, đáng sợ hơn cả là "miệng lưỡi thế gian." Những điều không được ghi chép trong sử sách vẫn lưu truyền qua lời nói của nhân gian. Đây là hình thức Bí Pháp sâu sắc và bền vững nhất, khi sự công bằng và đánh giá đúng đắn không đến từ quyền lực mà từ lòng dân. Bí Pháp ấy, cao thượng nhất, được Đức Chí Tôn ban thưởng cho

những ai quên mình vì Đạo và nhân luân, góp phần xây dựng tinh thần cho quần chúng.

Lời Kết

Bí Pháp của Thế Đạo không chỉ là việc lưu lại hình tượng hay trang sử đẹp, mà còn nằm ở tinh thần và giá trị đạo đức mà một người để lại trong lòng dân chúng. Những ai thực sự phụng sự với chân tâm và chánh nghĩa sẽ được nhân loại ghi nhận, và danh tiếng của họ sẽ trường tồn. Đó chính là món quà cao quý mà Đức Chí Tôn dành cho những người cống hiến vì Đạo và vì đời. Bí Pháp ấy, vượt qua mọi hình thức, chính là dấu ấn bất diệt trong tâm hồn nhân loại.

Chương 6

CHÌA KHÓA TINH THẦN CỦA THỂ PHÁP VÀ BÍ PHÁP THIÊN ĐẠO

Từ hôm nay, Đức Hộ Pháp tiếp tục giảng về Thể Pháp và Bí Pháp của Thiên Đạo. Trước khi đi sâu vào triết lý trọng yếu này, Đức Ngài khuyến khích mỗi người tự xét mình: Chúng ta đang sống trong hoàn cảnh nào? Vai trò của chúng ta đối với vạn vật và với cõi thế này là gì? Nhận thức đúng đắn về những câu hỏi ấy chính là cách mỗi người cầm lấy chìa khóa để mở ra cánh cửa huyền vi của Thể Pháp và Bí Pháp Thiên Đạo, đồng thời khám phá nguyên linh của chính mình.

Mục Đích của Đạo và Ý Nghĩa Phụng Sự

Đức Hộ Pháp nhấn mạnh rằng, để hiểu và tu học đúng nghĩa, chúng ta phải tìm ra giá trị thực sự của việc phụng sự Đức Chí Tôn. Tại sao chúng ta cầu nguyện, tụng kinh và thờ phụng Đấng Tạo Hóa? Phụng sự Ngài mang lại lợi ích gì? Nếu không hiểu được những ý nghĩa này, thì việc thực hành chỉ là hình thức.

Ngài kể lại chính kinh nghiệm bản thân: Đức Ngài lớn lên trong hoàn cảnh khó khăn, từng theo Thiên Chúa Giáo, học trường Nho và trường Pháp, nhưng không tìm được câu trả lời cho những băn khoăn sâu xa về sự sống và cái chết. Chứng kiến nỗi đau khổ của nhân loại, từ mạnh hiếp yếu đến tranh giành sự sống, Ngài thấy cần tìm một phương pháp giải thoát không chỉ cho mình mà còn cho toàn nhân loại.

Lựa Chọn Cao Đài và Sự Giác Ngộ

Trong những lúc bế tắc ấy, Đức Cao Đài Thượng Đế đã đến, mang theo một phương pháp thiêng liêng mà Ngài gọi là "quyền năng vô hình." Ban đầu, Đức Hộ Pháp chưa hiểu hết, nhưng Ngài tin tưởng và bước vào con đường này. Ngài nhận ra rằng:

- Về Đời: Đạo Cao Đài giúp giải tỏa những đau khổ và bế tắc của Ngài.
- Về Đạo: Đạo mang lại sự đoàn kết, tình thương, và ý nghĩa phụng sự cho nhân loại.

Ngài nhấn mạnh, phụng sự cho Đức Chí Tôn không chỉ là phụng sự Đấng Tạo Hóa, mà còn là phụng sự cho con cái Ngài, tức toàn thể nhân loại. Ngài tin rằng, trong cõi Thiêng Liêng Hằng Sống, Ngài sẽ gặp lại những người thân yêu và các linh hồn đồng chí hướng, nơi đó, hạnh phúc sẽ đạt đến đỉnh cao.

Lời Kết

Đức Hộ Pháp chia sẻ: "Tôi đã dùng chìa khóa tinh thần để mở ra chân lý của mình, giờ là lúc các bạn tự mở cánh cửa của chính mình." Ngài khuyến khích con cái Đức Chí Tôn hãy suy xét, dùng trí tuệ và tấm lòng để thấu hiểu Thể Pháp và Bí Pháp của Đạo Cao Đài. Đây chính là con đường dẫn đến sự giải thoát và hạnh phúc chân thật.

Với lòng tin và sự phụng sự, chúng ta không chỉ giải thoát bản thân mà còn góp phần xây dựng một thế giới tốt đẹp hơn, nơi sự sống được trân quý và tình thương lan tỏa khắp nhân loại. Đó chính là ý nghĩa sâu sắc của chìa khóa tinh thần trong Thể Pháp và Bí Pháp Thiên Đạo.

Chương 7

THỂ PHÁP THIÊN ĐẠO CAO ĐÀI LÀ CỨU KHỔ

Đêm nay, Đức Hộ Pháp thuyết giảng về Thể Pháp của Thiên Đạo Cao Đài, tiếp nối bài giảng trước đây về việc tự xét lại kiếp sống và hành trình của mỗi người. Ngài kêu gọi mọi người hiểu rõ vị trí của mình trong càn khôn vũ trụ và mục đích của kiếp sống, đồng thời thấu đáo ba trọng điểm lớn:

1. Trả nghiệp quả: Chơn linh của mỗi người đến thế gian để trả những nghiệp quả đã tạo ra trong quá khứ, do chưa đủ khả năng điều khiển nguyên linh, dẫn đến những sai lầm và oan nghiệt.
2. Tìm hiểu và học hỏi: Con người cần học hỏi để hiểu rõ căn nguyên kiếp sống và khám phá các bí mật của cơ Tạo Đoan.
3. Lập vị và tiến hóa: Sự sống không chỉ dừng lại ở địa cầu mà còn liên quan đến càn khôn vũ trụ. Chúng ta cần đóng góp vào sự tiến hóa của chơn linh, tiến đến cảnh giới Thiêng Liêng Hằng Sống.

Giải Khổ Là Trọng Tâm Của Thiên Đạo Cao Đài

Đức Hộ Pháp nhấn mạnh rằng, khổ là căn bản của mọi kiếp sống. Tứ Khổ – Sanh, Lão, Bệnh, Tử – là những thử thách lớn mà mỗi con người phải đối mặt. Các pháp luật và Đạo giáo chân chính là những công cụ để giảm bớt khổ đau. Ngược lại, nếu chỉ lợi dụng Vạn Linh thay vì phụng sự, thì đó là giả pháp.

Ngài cũng chỉ ra rằng, nhiều tôn giáo hiện nay chưa thực sự mang lại phương pháp giải khổ. Những lý thuyết giải khổ đôi khi chỉ dừng lại ở hình thức, không mang lại lợi ích thực sự cho chúng sanh. Trái lại, Đạo Cao Đài được Đức Chí Tôn trao truyền nhằm giải quyết triệt để Tứ Khổ, bắt đầu từ việc cứu khổ trong đời sống vật chất.

Thể Hiện Thể Pháp Qua Phụng Sự

Đạo Cao Đài thực hiện việc giải khổ thông qua hành động cụ thể: xây dựng nhà bảo sanh để cứu giúp người sinh nở, nhà dưỡng lão để chăm sóc người già yếu, và nhà thương để chữa trị bệnh tật. Đây không chỉ là lý thuyết mà là các cơ quan thực tiễn nhằm cải thiện đời sống nhân loại.

Đức Hộ Pháp nhấn mạnh rằng, trong Đạo Cao Đài, con cái của Đức Chí Tôn phải trở thành Thánh Thể của Ngài, nghĩa là dâng hiến toàn bộ thể xác, trí não và tâm hồn để phục vụ tha nhân. Phụng sự không phải vì bản thân, mà là vì Đức Chí Tôn và toàn thể nhân loại.

Giá Trị của Sống và Chết Trong Thiên Đạo

Đức Hộ Pháp khẳng định, trong Thiên Đạo, cái chết không phải là điều đáng sợ mà là cơ hội để giải thoát và tiến đến cảnh giới Thiêng Liêng Hằng Sống. Con người tu tập không phải để trốn tránh trách nhiệm sống, mà để tận hiến đời mình cho Đạo và cho tha nhân. Cái chết, trong ý nghĩa thiêng liêng, là thời khắc nghỉ ngơi, khi Đức Chí Tôn gọi con cái Ngài trở về sau khi hoàn thành sứ mệnh.

Lời Kết

Thế Pháp của Thiên Đạo Cao Đài nhắm đến việc cứu khổ, không chỉ qua các hành động thực tiễn mà còn qua việc đánh tan nỗi sợ và đau khổ do Tứ Khổ gây ra. Đức Hộ Pháp khẳng định rằng, nếu con cái Đức Chí Tôn sống đúng với tinh thần phụng sự Ngài, thì Tứ Diệu Đế của Đức Phật Thích Ca không còn giá trị đối với họ.

Thế Pháp của Đạo Cao Đài là nền tảng giúp giải quyết những khổ đau của nhân loại. Một khi Thế Pháp làm tiêu tan khổ đau, thì Bí Pháp cũng sẽ được hoàn thiện, dẫn dắt nhân loại đến cảnh giới an lạc và giác ngộ tối thượng. Đó chính là sứ mệnh cao cả của Thiên Đạo Cao Đài trong việc cứu khổ chúng sanh.

Chương 8

SỰ LIÊN HỆ GIỮA THỂ PHÁP VÀ BÍ PHÁP LÀ PHỤNG SỰ VẠN LINH ĐỂ ĐẠT VỊ THẦN, THÁNH, TIÊN, PHẬT

Đêm nay, Đức Hộ Pháp thuyết giảng về mối quan hệ giữa Bí Pháp và Thể Pháp, cụ thể là sự liên kết mật thiết giữa luật Đạo và luật Đời. Qua đó, Ngài làm rõ cách thức mà cơ quan Tạo Đaoan của càn khôn vũ trụ, do Đức Chí Tôn thiết lập, được vận hành để phụng sự Vạn Linh.

Luật Phụng Sự Trong Càn Khôn

Cơ quan Tạo Đaoan vận hành theo một quy luật tự nhiên:

- Đất hy sinh để nuôi cây.
- Cây hy sinh để nuôi thú.
- Thú hy sinh để phục vụ con người.
- Con người, đứng đầu trong loài thú, cũng phải hy sinh để phụng sự cho Trời. Tuy nhiên, sự hiểu sai về luật phụng sự đã dẫn đến việc lợi dụng và thực nhục (ăn thịt), thậm chí dùng con người làm vật tế trong các nghi lễ thương cổ.

Đức Chí Tôn không đòi hỏi những hy sinh ấy, bởi Ngài chính là Đấng tạo ra Vạn Linh và làm tô tử cho Vạn Linh.

Ngài so sánh luật phụng sự của loài người với các ví dụ trong tự nhiên:

- Ong chúa và mối chúa hy sinh toàn bộ đời mình để phụng sự cho đàn mối.
- Trong xã hội, vua chúa và triều chính được thiết lập nhằm phụng sự cho toàn thể lê dân.
- Tương tự, Đức Chí Tôn, khi lập Đạo Cao Đài, đã thiết lập Hội Thánh – chính là Thánh Thể của Ngài – để thực hiện sứ mệnh phụng sự Vạn Linh. Các phẩm vị trong Hội Thánh, như Thần, Thánh, Tiên, Phật, được ban bố không phải để thụ hưởng quyền lực mà để đảm bảo việc phụng sự được thực thi đúng đắn.

Phụng Sự Để Đạt Ngôi Vị Thiêng Liêng

Đức Chí Tôn ký hòa ước với loài người, đặc biệt là dân tộc Việt Nam, rằng: Con người làm Thánh Thể cho Ngài, phụng sự Vạn Linh. Đổi lại, Đức Chí Tôn lập vị Thần, Thánh, Tiên, Phật cho những ai hoàn thành sứ mệnh phụng sự. Ngài cam kết rằng, những ai phụng sự trong Thánh Thể sẽ được ghi nhận công nghiệp không chỉ ở thế gian mà còn được bồi thưởng khi về cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.

Lời Kết

Mối liên hệ giữa Thể Pháp và Bí Pháp chính là sự phụng sự không ngừng nghỉ cho Vạn Linh. Phụng sự không chỉ là trách nhiệm mà còn là con đường cao cả để đạt đến ngôi vị Thần, Thánh, Tiên, Phật. Trong Đạo Cao Đài, mỗi người trong Thánh Thể của Đức Chí Tôn đều có cơ hội thực hiện sứ mệnh thiêng liêng này.

Phụng sự là nền tảng của sự tiến hóa và giác ngộ. Nhờ đó, con người không chỉ hoàn thiện bản thân mà còn góp phần xây dựng một thế giới công bằng, yêu thương, và bền vững – đúng như ý nguyện của Đức Chí Tôn khi thiết lập Đạo Cao Đài trên thế gian này.

Chương 9

BÍ PHÁP CỦA CAO ĐÀI GIÁO LÀ GIẢI THOÁT

Đêm nay, Đức Hộ Pháp giảng về Bí Pháp chân truyền của Đạo Cao Đài, giải thích mối quan hệ chặt chẽ giữa Bí Pháp và Thể Pháp, cùng mục đích tối thượng của Đạo: phụng sự Vạn Linh để đạt giải thoát. Ngài nhấn mạnh rằng phụng sự không chỉ là trách nhiệm mà còn là con đường duy nhất để con người đạt được sự giải thoát khỏi Tứ Khổ (Sanh, Lão, Bệnh, Tử).

Phụng Sự Là Cốt Lõi Của Giải Thoát

Theo Đức Hộ Pháp, loài người được định phận tại thế gian này với ba mục đích:

1. Trả quả kiếp: Để chuộc lại những nghiệp lực từ quá khứ.
2. Học hỏi: Để nâng cao trí tuệ và tinh thần nhằm tiến hóa trên con đường Thiêng Liêng Hằng Sống.
3. Lập vị cao hơn: Để khẳng định vị trí cao trọng hơn trong cõi Thiêng Liêng.

Cả ba mục đích này đều chỉ có thể đạt được thông qua phụng sự Vạn Linh. Phụng sự không chỉ giúp giải thoát khỏi nghiệp quả mà còn dẫn dắt con người đến với sự giác ngộ và vị trí xứng đáng trong cõi Thiêng Liêng.

Hiến Dâng Tam Bửu Để Phụng Sự

Đức Chí Tôn dạy rằng để thực hiện sứ mệnh giải thoát, con người phải hiến dâng Tam Bửu (xác thịt, trí não, và linh hồn) để Ngài sử dụng làm công cụ phụng sự cho Vạn Linh. Hằng ngày, chúng ta cầu nguyện và nguyện dâng hiến bản thân mình trước Đức Chí Tôn và các Đấng Thiêng Liêng, khẳng định rằng:

“Con xin dâng cả xác thịt, trí não, và linh hồn để Thầy dùng làm lợi khí phụng sự Vạn Linh.”

Khi đã dâng hiến, mọi hành động, mọi nghiệp quả đều do Đức Chí Tôn định đoạt. Người tu hành không còn tự mình tạo nghiệp mới, mà giao toàn bộ quyền duy chủ cho Đức Chí Tôn. Nhờ đó, nghiệp cũ dần tiêu diệt, dẫn đến sự giải thoát hoàn toàn.

Giải Thoát Qua Phụng Sự

Phụng sự không chỉ là việc làm bề ngoài mà là hành trình tu tập nội tâm, kết nối sâu sắc với sứ mệnh của Đức Chí Tôn. Trong quá trình này:

- Quả kiếp được hóa giải: Nhờ phụng sự, chúng ta có thể gặp đúng người hoặc hoàn cảnh để trả nghiệp.

- Trí tuệ được khai sáng: Thông qua phụng sự, chúng ta học hỏi và hiểu thấu huyền vi cơ tạo.
- Lập vị cao trọng: Phụng sự là con đường duy nhất để đạt được vị trí Thần, Thánh, Tiên, Phật trong cõi Thiêng Liêng.

Lời Kết

Bí Pháp của Cao Đài Giáo là giải thoát, và giải thoát chỉ đạt được qua phụng sự. Phụng sự không phải là sự mất mát, mà là sự hiến dâng thiêng liêng, là hành trình để chuyển hóa bản thân và đạt đến sự trường tồn trong cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.

Con đường phụng sự Vạn Linh cũng chính là con đường để mỗi người hoàn thành sứ mệnh tại thế gian này, được Đức Chí Tôn định sẵn. Khi chúng ta phụng sự với tất cả tâm hồn và trí tuệ, chúng ta không chỉ đạt đến sự giải thoát cho chính mình, mà còn góp phần vào sự tiến hóa của toàn thể Vạn Linh. Đó chính là giá trị cao cả nhất của Bí Pháp Đạo Cao Đài.

Chương 10

THÁNH THỂ LÀ GÌ? TẠI SAO LẤY TAM BỬU LÀM THÁNH THỂ?

Đêm nay, Đức Hộ Pháp thuyết giảng về mối liên quan giữa Thể Pháp và Bí Pháp của Đạo, tập trung làm rõ ý nghĩa của Thánh Thể và lý do vì sao Tam Bửu trong mỗi người được dùng để làm Thánh Thể.

Ý Nghĩa của Thánh Thể và Tam Bửu

Thánh Thể là sự hiệp nhất của ba yếu tố: thân thể, trí não (chơn thần), và linh hồn (chơn linh). Đây chính là Tam Bửu – ba báu vật trong mỗi người:

1. Thân thể: Là phần hữu hình do cha mẹ sinh ra, tạo thành hình hài trên thế gian.
2. Chơn thần: Là trí não, còn gọi là pháp thân, được sinh ra từ Phật Mẫu.
3. Chơn linh: Là linh hồn, điểm linh thiêng do Đức Chí Tôn ban cho, mang bản chất cao quý của Trời.

Sự hợp nhất của ba yếu tố này giúp con người hiện hữu và hành đạo trên thế gian.

Ba Món Nợ của Con Người

Khi đến thế gian, mỗi người mang theo ba món nợ cần phải trả:

1. Nợ cha mẹ: Cha mẹ đã cho ta hình hài, giọt máu và điểm tinh. Trả nợ cha mẹ không chỉ là phụng dưỡng mà còn phải sống đúng với bốn phận làm con, hoàn thiện nhân cách để làm rạng danh tổ tiên.
2. Nợ xã hội: Ta tồn tại nhờ sự hỗ trợ của xã hội, từ thức ăn, chỗ ở đến tri thức. Trả nợ xã hội là phụng sự nhơn quần, đóng góp cho cộng đồng, và tham gia vào công quả để tạo phước lành.
3. Nợ Đức Chí Tôn và Phật Mẫu:
 - Phật Mẫu: Là chủ nợ của Chơn thần, Ngài tạo dựng pháp thân và chăm sóc chúng ta qua mọi kiếp sống. Trả nợ Phật Mẫu bằng cách thờ phượng và dùng thân thể, trí não để phụng sự cho Đạo.
 - Đức Chí Tôn: Ngài ban điểm Chơn linh, giúp ta linh hơn vạn vật. Trả nợ Ngài bằng cách kế thừa công việc của Ngài, học theo sự hy sinh và phụng sự Vạn Linh như Ngài đã làm.

Làm Thánh Thể Đức Chí Tôn

Con người trở thành Thánh Thể của Đức Chí Tôn khi hiến dâng Tam Bửu – thân thể, trí não, và linh hồn – để Ngài sử dụng làm công cụ phụng sự cho Vạn Linh. Hằng ngày, chúng ta cầu nguyện:

“Con xin dâng cả xác thịt, trí não và linh hồn để Thầy sử dụng làm lợi khí phụng sự Vạn Linh.”

Khi đã hiến dâng, mọi hành động của chúng ta đều do Đức Chí Tôn định đoạt. Điều này giúp tiêu trừ quả kiếp, vì thân thể không còn thuộc về ta mà đã được dâng cho Ngài để phụng sự.

Trả Nợ Để Giải Thoát

Khi trả đủ ba món nợ – cha mẹ, xã hội, và Đức Chí Tôn cùng Phật Mẫu – con người đạt được sự giải thoát:

- Thoát khỏi ràng buộc của nợ trần gian.
- Hòa nhập vào cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.
- Đạt đến cảnh Niết Bàn, nơi không còn ai níu kéo hay oán trách.

Lời Kết

Thánh Thể chính là sự hiện hữu của con người với Tam Bửu, và chỉ qua việc phụng sự mà chúng ta có thể trả hết ba món nợ để đạt giải thoát. Phụng sự không chỉ là trách nhiệm mà còn là con đường để nối tiếp công việc của Đức Chí Tôn, hòa mình vào sứ mệnh cao cả của Ngài là phụng sự Vạn Linh.

Khi hiểu và thực hiện đúng ý nghĩa của Thánh Thể, mỗi người sẽ bước đi trên con đường đạo đức trọn vẹn, hoàn thành sứ mệnh của mình trên thế gian và tiến về cõi Thiêng Liêng Hằng Sống với tâm hồn thanh thản và trọn vẹn. Đó chính là giá trị cao quý nhất của Tam Bửu và Thánh Thể.

Chương 11

SỰ PHẢN KHẮC GIỮA ĐẠO VÀ ĐỜI

Đêm nay, Đức Hộ Pháp sẽ dẫn dắt chúng ta đi sâu vào Bí Pháp chơn truyền của Đạo, việc quan trọng là cần nhận thức rõ sự phản khắc giữa Đạo và Đời. Đây không chỉ là mâu thuẫn bề mặt mà bắt nguồn sâu xa từ nguyên khí – yếu tố nền tảng tồn tại trong chính con người, Vạn Linh và vạn loại. Nguyên khí này, khi chuyển hóa trong mỗi cá nhân, trở thành nguồn gốc của mọi xung đột giữa bản năng và lý trí, giữa bản chất phàm tục và hướng đi thanh cao.

Hai Yếu Tố Đối Lập: Phật và Thú

Con người được tạo nên từ hai yếu tố đối lập: phần Phật và phần Thú. Phật đại diện cho sự thanh tịnh, trí tuệ và giải thoát; trong khi Thú là biểu hiện của dục vọng và bản năng. Hai yếu tố này luôn xung đột trong mỗi cá nhân, tạo nên sự giằng co giữa Đạo – con đường dẫn con người đến sự hoàn thiện – và Đời – nơi dục vọng thống trị, dẫn đến bất ổn.

Đời và Đạo là hai hướng đi khác biệt. Đời bị chi phối bởi dục vọng, đưa con người gần với bản năng thú tính. Ngược lại, Đạo là con đường tu tập, phụng sự và giải thoát, hướng con người đến sự thăng hoa trong Thiêng Liêng. Dù con người có khả năng lựa chọn giữa hai con đường, sức hút của Đời với những lợi ích và quyền lực trần tục thường khiến họ rời xa Đạo.

Hiện Trạng Xã Hội: Sự Thăng Thế Của Thú

Xã hội ngày nay đang chứng kiến sự thăng thế của yếu tố Thú. Dục vọng trở dậy mạnh mẽ, dẫn đến hỗn loạn và suy đồi. Các giá trị Đạo đức bị xem nhẹ, và Đạo, dù mang giá trị hướng thiện, lại trở nên mờ nhạt trước sức mạnh hùng hổ của dục vọng. Thế nhưng, chính trong sự hỗn loạn này, Đạo cần khẳng định vai trò, giúp con người nhận ra giá trị của mình và tìm đến con đường giải thoát.

Sứ Mệnh Của Đức Chí Tôn

Đức Chí Tôn đến trong bối cảnh này để chỉ ra con đường đúng đắn. Ngài không đến để giành quyền mà để dẫn dắt nhân loại, giúp họ nhận ra bản chất thật sự của mình. Ngài chỉ rõ rằng, mỗi người đều có quyền lựa chọn: sống theo Thú hay hướng đến Phật. Sự quyết định này không chỉ ảnh hưởng đến bản thân mà còn tác động đến toàn xã hội.

Hướng Đi Để Vượt Qua Sự Phản Khắc

Để thoát khỏi sự giằng co giữa Đạo và Đời, con người cần hiểu rõ vị trí và trách nhiệm của mình. Trước hết, mỗi cá nhân cần biết mình là ai, định phận rõ ràng và sống đúng với giá trị mà Đức Chí Tôn đã đặt vào họ. Tiếp đến, họ cần hành động theo Đạo, lấy lòng nhân ái, trí tuệ và sự thanh cao làm nền tảng, đồng thời phụng sự Vạn Linh để góp phần xây dựng một xã hội tốt đẹp hơn.

Lời Kết

Sự phản khắc giữa Đạo và Đời là bài học lớn để mỗi người tự soi xét và lựa chọn con đường của mình. Nếu biết định vị, hiểu rõ giá trị bản thân và sống trọn vẹn với tinh thần Đạo, con người không chỉ đạt được sự an lạc mà còn góp phần tạo nên trật tự an bình trong xã hội. Đây chính là sứ mệnh cao cả mà Đạo Cao Đài mang đến – một con đường sáng mà mỗi người cần can đảm bước theo.

Chương 12

SỰ VẬN CHUYỂN KHÔNG NGỪNG CỦA BÍ PHÁP TẠO DỰNG VŨ TRỤ VÀ CON NGƯỜI

Bí Pháp chơn truyền của Đức Chí Tôn mang trong mình huyền vi vô tận, không chỉ tạo dựng Càn Khôn Vũ Trụ mà còn định hình nên con người. Trước khi hiểu Bí Pháp này, chúng ta cần tự hỏi: "Con người là gì? Và có vai trò gì trong cơ quan tạo dựng của Đức Chí Tôn?"

Sự xuất hiện của con người tại thế gian, từ hình hài đến chơn thần và chơn linh, đều là kết quả của quyền năng sáng tạo vô biên. Đức Chí Tôn, qua quyền năng ấy, không chỉ tạo dựng vạn vật mà còn đặt nền tảng để vạn vật luôn vận động, không ngừng chuyển luân.

Cơ Chế Vận Hành Của Vũ Trụ

Càn Khôn Vũ Trụ vận động không ngừng nhờ sự chuyển luân của nguyên khí Thái Cực. Ban đầu, Thái Cực phát nổ, tạo nên khối lửa khổng lồ, từ đó hình thành hàng triệu quả địa cầu. Địa cầu nơi chúng ta đang sống, được gọi là quả địa cầu 68, cũng là một phần của chuỗi vận

hành ấy. Không có gì trong Vũ Trụ, kể cả con người, tồn tại ngoài sự vận động của nguyên khí Thái Cực. Ngày nào sự vận động ngừng lại, ngày đó sự sống chấm dứt.

Tam Bửu và Vai Trò của Phật Mẫu

Con người được cấu thành từ ba yếu tố chính – Thi Hải, Chơn Thần, và Chơn Linh – gọi chung là Tam Bửu. Thi Hải thuộc về vật chất, Chơn Thần là phương tiện trung gian, còn Chơn Linh mang tính Thiêng Liêng, được Đức Chí Tôn ban tặng. Chơn Thần của con người, do Phật Mẫu tạo dựng, đóng vai trò quan trọng trong sự tiến hóa. Ngay từ lúc hình thành trong bào thai, chơn thần đã hiện diện quanh người mẹ, bảo vệ và dẫn dắt hình hài cho đến khi đứa trẻ chào đời. Quá trình này phản ánh sự phụng sự của Phật Mẫu đối với loài người, đưa con người từ Tiểu Hồi đến Đại Hồi – từ kiếp sống vật chất đến sự thăng hoa Thiêng Liêng.

Nguơn Linh và Sứ Mệnh Của Đức Chí Tôn

Trong khi Phật Mẫu tạo nên chơn thần, Đức Chí Tôn ban cho con người Nguơn Linh – yếu tố quyết định sự khác biệt giữa con người và thú vật. Nguơn Linh xuất hiện muộn hơn trong quá trình tiến hóa, nhưng chính yếu tố này làm cho con người trở thành chủ nhân của Vạn Linh. Nhờ Nguơn Linh, con người không chỉ sống mà còn biết định hướng, điều khiển bản thân và đóng vai trò trung gian giữa vật chất và Thiêng Liêng.

Ví Dụ Sống Động Về Con Người và Bí Pháp

Hình dung một chiếc máy bay: thân máy bay và cánh đuôi là thi hài; chong chóng quay là chơn thần; và người lái điều khiển chính là Nguơn Linh. Thiếu một trong ba, chiếc máy bay không thể vận hành. Cũng vậy, con người là sự kết hợp hài hòa của Tam Bửu. Chơn Thần đóng vai trò trung gian, giúp kết nối giữa thi hài và Nguơn Linh, còn Nguơn Linh định hướng và dẫn dắt sự sống.

Lời Kết

Bí Pháp của Đức Chí Tôn không chỉ là lý thuyết mà được thể hiện qua chính con người. Bằng cách hiểu rõ Tam Bửu và mối liên kết của chúng, chúng ta có thể nhận thức rõ hơn vai trò của mình trong Vũ Trụ. Linh hồn chính là nơi Bí Pháp thể hiện rõ nhất – nếu đi đúng hướng, đó là chơn pháp; nếu sai lệch, đó là giả pháp.

Chương 13

BÍ PHÁP HỘI YẾN ĐIỀU TRÌ KIM MẪU

Nhân dịp lễ kỷ niệm Bí Pháp Hội Yến Điều, Đức Hộ Pháp giảng giải để tất cả con cái Đức Chí Tôn thấu hiểu được sự huyền vi và bí mật của Bí Pháp này, vốn có ảnh hưởng sâu sắc đến hành trình đoạt Đạo của chúng ta tại thế gian. Bí Pháp này không chỉ là một biểu tượng của lòng yêu thương vô hạn mà Đức Chí Tôn dành cho con cái Ngài, mà còn là minh chứng cho một đức tin phi thường – đức tin vào quyền năng và tình thương của Đấng Tự Hữu Hằng Hữu.

Sự Ra Đời của Hội Yến Điều Trì

Vào năm Ất Sửu (1925), Đức Chí Tôn xuất hiện với danh nghĩa một người bạn đồng hành cùng Thượng Phẩm và Hộ Pháp. Qua cơ bút, Ngài đã hướng dẫn vọng Thiên Bàn cầu Đạo – một hành động đầy bất ngờ khiến nhiều người không khỏi đặt câu hỏi. Đức Thượng Phẩm, Đức Hộ Pháp và Đức Thượng Sanh đã thể hiện đức tin kiên định, không ngại quỳ gối nơi công cộng tại Sài Gòn để cầu nguyện cho chúng sanh.

Đức Chí Tôn đã thử thách họ bằng cách buộc họ vượt qua mọi sự nhọc nhằn, thể hiện lòng kiên nhẫn và đức tin tuyệt đối vào Ngài.

Lễ Hội và Tiệc Đãi Thiêng Liêng

Sau thời gian giáo hóa, Đức Chí Tôn đã ra lệnh tổ chức một buổi tiệc để đãi Đức Phật Mẫu và Cửu Vị Tiên Nương. Buổi tiệc, được gọi là Hội Yến Diêu Trì, được chuẩn bị công phu bởi Bà Nữ Chánh Phối Sư Hương Hiếu. Mọi vật dụng từ chén, đĩa đến thức ăn đều được sắp xếp như dành cho người hữu hình, dù chỉ có ba người phàm là Thượng Sanh, Thượng Phẩm và Hộ Pháp tham dự. Hội Yến này không chỉ là nghi lễ tôn vinh mà còn mang ý nghĩa sâu sắc trong việc kết nối giữa con người và các Đấng Thiêng Liêng.

Sự Thị Hiện của Đức Chí Tôn

Sau buổi tiệc, các Đấng Thiêng Liêng thăng, và Đức Chí Tôn nhập cơ để tiếp tục giáo hóa. Ngài tiết lộ rằng Ngài đã hiện diện suốt buổi lễ, dùng phép ẩn thân để tiếp đãi các vị khách Thiêng Liêng mà không ai nhận ra. Qua đó, Ngài khẳng định tầm quan trọng của đức tin và sự tu học trong việc đạt Đạo.

Bí Pháp Giải Thoát và Tầm Quan Trọng của Hội Yến Diêu Trì

Hội Yến Diêu Trì không chỉ là một nghi lễ mà còn là biểu tượng của Bí Pháp giải thoát. Đức Chí Tôn đã mở ra cơ hội để chúng sanh được tận độ qua sự tham dự vào Hội Yến, nơi con người có thể hưởng ân sủng Thiêng Liêng, ăn Đào Tiên và uống Tiên Tửu để nhập vào cõi Thiêng Liêng Hằng Sống. Trước đây, việc đạt được điều này vô cùng khó khăn, nhưng với sự hiện diện và ân điển của Đức Chí Tôn và Phật Mẫu, con đường giải thoát đã được mở ra một cách dễ dàng hơn cho tất cả.

Lời Kết

Ngày lễ Hội Yến Diêu Trì không chỉ là dịp để chiêm nghiệm về ân sủng vô biên của Đức Chí Tôn và Phật Mẫu, mà còn là lời nhắc nhở về trách nhiệm phụng sự và tu học của mỗi con cái Ngài. Đây là thời kỳ duy nhất trong lịch sử khi chúng ta có cơ hội được tận độ toàn diện. Vì vậy, hãy tận dụng thời gian này để sống với lòng biết ơn sâu sắc và thực hành Đạo pháp.

Bí Pháp này không chỉ là hành trình tâm linh của riêng mỗi người mà còn là minh chứng cho tình yêu và sự dẫn dắt của Đức Chí Tôn dành cho toàn thể chúng sanh.

Chương 14

TẠI SAO ĐỨC CHÍ TÔN CHỈ GIẢNG BÚT TRUYỀN BÍ PHÁP CHO HỘ PHÁP?

Đức Hộ Pháp, như đã hứa, sẽ tiếp tục thuyết giảng về Bí Pháp trong các kỳ Sóc Vọng. Bí Pháp là nền tảng chơn truyền của Đức Chí Tôn, và hôm nay, Đức Hộ Pháp muốn giải thích lý do tại sao Đức Chí Tôn chỉ truyền Bí Pháp cho Đức Hộ Pháp và không trực tiếp dùng cơ bút để truyền dạy cho tất cả con cái Ngài. Sự thắc mắc này đã làm nhiều người trong Hiệp Thiên Đài băn khoăn.

Cơ Quan Tận Độ Chúng Sanh: Khoa Thi Của Vạn Linh

Đức Chí Tôn mở Tam Kỳ Phổ Độ như một cơ hội tận độ cho chúng sanh, giống như một khoa thi để các chơn hồn đoạt vị trong cõi Thiêng Liêng Hằng Sống. Trong trường thi công quả này, mỗi chơn hồn, từ thấp nhất đến cao nhất, phải trải qua các thử thách để thăng hoặc đọa.

Đức Hộ Pháp và Thập Nhị Thời Quân được cử xuống trần để hướng dẫn và mở cửa Bí Pháp, tạo điều kiện cho Vạn Linh đoạt vị, từ những phẩm hồn thấp nhất như Vật

Chất Hồn, Thảo Mộc Hồn, Thú Cầm Hồn, đến các phẩm vị cao nhất như Thần, Thánh, Tiên, Phật.

Quyền Hạn của Hộ Pháp và Tam Châu Bát Bộ

Đức Chí Tôn giao quyền quản lý Tam Châu (Đông Thắng Thần Châu, Tây Ngưu Hóa Châu, Nam Thiệu Bộ Châu) và Bát Bộ (tám phẩm hồn) cho Hộ Pháp, ngoại trừ Bắc Cù Lưu Châu – nơi dành cho Quỷ Vị tự tu học.

Hộ Pháp chịu trách nhiệm hướng dẫn, giáo hóa và nâng đỡ Vạn Linh trong Tam Châu, đảm bảo mỗi phẩm hồn có cơ hội tiến hóa. Quyền hành của Đức Hộ Pháp không chỉ giới hạn ở mặt thể gian mà còn lan rộng đến cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.

Hồng Ân của Đức Chí Tôn và Trách Nhiệm Của Đức Hộ Pháp

Đức Chí Tôn giao Bí Pháp cho Đức Hộ Pháp không chỉ để quản lý mà còn để tận độ chúng sanh, giúp họ vượt qua các bậc tiến hóa. Đức Hộ Pháp không chỉ hỗ trợ ở cõi trần mà còn nắm quyền ở cõi vô hình, đảm bảo sự công bằng và trật tự trong quá trình thăng tiến của Vạn Linh. Đây là một hồng ân vô cùng lớn mà Đức Chí Tôn dành cho loài người, giúp họ có cơ hội đoạt vị trong hành trình tu tập.

Tam Bửu: Tinh, Khí, Thần và Sự Hiến Dâng

Đức Chí Tôn yêu cầu con cái Ngài dâng hiến Tam Bửu – Tinh, Khí, Thần – như một biểu tượng của sự phụng sự và hiến thân. Tinh là thân thể, Khí là trí tuệ, và Thần là linh hồn của mỗi người. Dâng hiến Tam Bửu là cách để thể hiện sự tín thác và hoàn toàn giao phó thân tâm cho Đức Chí Tôn, để Ngài sử dụng chúng trong công cuộc tận độ Vạn Linh.

Lòng Đại Từ Bi của Đức Chí Tôn

Mặc dù yêu cầu dâng hiến Tam Bửu, Đức Chí Tôn không ép buộc mà để con người tự do định phận. Ngài thể hiện lòng đại từ bi bằng cách trao quyền tự chủ cho con cái Ngài, giúp họ nhận ra giá trị và ý nghĩa của sự tu học. Sự tự do này chính là biểu hiện cao nhất của tình thương và sự khoan dung mà Ngài dành cho toàn thể nhân loại.

Lời Kết

Bí Pháp mà Đức Chí Tôn truyền dạy không chỉ là hành trình tu tập của cá nhân mà còn là trách nhiệm với toàn Vạn Linh. Mỗi chúng ta cần ý thức rõ giá trị của việc dâng hiến và phụng sự để đạt được sự giải thoát thật sự.

Đức Chí Tôn đã giao cơ hội và trách nhiệm cho Đức Hộ Pháp để dẫn dắt chúng ta, nhưng chính mỗi người cần tự mình bước đi trên con đường tu học ấy.

Chương 15

GIỮ CÔNG CHÁNH DUNG HÒA GIỮA DUY TÂM VÀ DUY VẬT

Hôm nay, Đức Hộ Pháp bàn luận về hoàn cảnh đặc biệt mà chúng ta đang sống, khi hai thuyết Duy Tâm và Duy Vật không ngừng tranh đấu. Chúng ta, dù là Chức Sắc Thiên Phong hay các tín đồ, đều là một phần tử trong Thánh Thể của Đức Chí Tôn. Ngài đã tạo ra chúng ta với tình thương yêu vô bờ, giao phó cho chúng ta một sứ mệnh đặc biệt: thay thế hình ảnh của Ngài tại thế gian, dùng tinh thần từ bi và công chánh để dung hòa Đời và Đạo, kết nối Vạn Linh với Chí Linh.

Duy Tâm và Duy Vật: Hai Con Đường Song Hành

Duy Tâm tượng trưng cho Đạo, còn Duy Vật là biểu hiện của Đời. Về lý, chúng ta nên đứng về phía Duy Tâm, bởi sứ mệnh của chúng ta là thay thế vai trò Duy Tâm trong đời sống nhân loại. Tuy nhiên, để thực hiện sứ mệnh này, chúng ta không thể nghiêng hẳn về một phía mà phải giữ sự cân bằng, dung hòa giữa hai lý thuyết này.

Đạo Cao Đài không dựa vào mê tín dị đoan để củng cố niềm tin, mà nhấn mạnh vào triết lý chân thật và công bằng. Mục tiêu không phải là chinh phục bằng sự khiếp sợ hay phản động, mà là dẫn dắt bằng trí tuệ và lòng nhân từ.

Sống Để Hiểu Giá Trị Của Cuộc Đời

Con người sinh ra không chỉ để sống mà còn để hiểu ý nghĩa và giá trị của cuộc sống. Từ thời thượng cổ, các triết gia và nhà tư tưởng đã không ngừng tìm kiếm chân lý về cuộc sống. Đức Socrate, một triết gia vĩ đại của Hy Lạp, đã bị buộc uống chén thuốc độc vì những tư tưởng vượt thời đại. Khi đối diện với cái chết, ông bình thản tuyên bố rằng mình sẽ được hội ngộ với các hiền triết nơi cõi vô hình. Điều này minh chứng cho một tinh thần sống dựa trên Duy Tâm, không sợ hãi cái chết, bởi ông tin vào sự tồn tại của một thực thể cao cả hơn đời sống vật chất.

Đức Lão Tử và Đức Khổng Tử, dù rời xa quan trường và quyền lực, vẫn tìm thấy niềm vui trong việc truyền dạy đạo lý và giáo dục môn đệ. Với họ, hạnh phúc không nằm ở quyền lực hay vật chất, mà ở sự hiểu biết và thực hành Đạo.

Duy Vật: Sự Tranh Đấu và Hệ Quả

Ngược lại, những nhân vật lịch sử như Tần Thủy Hoàng, Nã Phá Luân, hay Louis XIV đã sống trong sự theo đuổi quyền lực và vật chất. Tần Thủy Hoàng, với tham vọng trường sinh bất tử, đã phải chịu kết cục bi thảm.

Louis XIV, dù giàu sang và quyền lực, cũng không tránh khỏi cái chết càn quét cả hoàng gia của ông. Những cuộc sống này, dù rục rờ về vật chất, nhưng thiếu đi sự bình an và giá trị nội tâm.

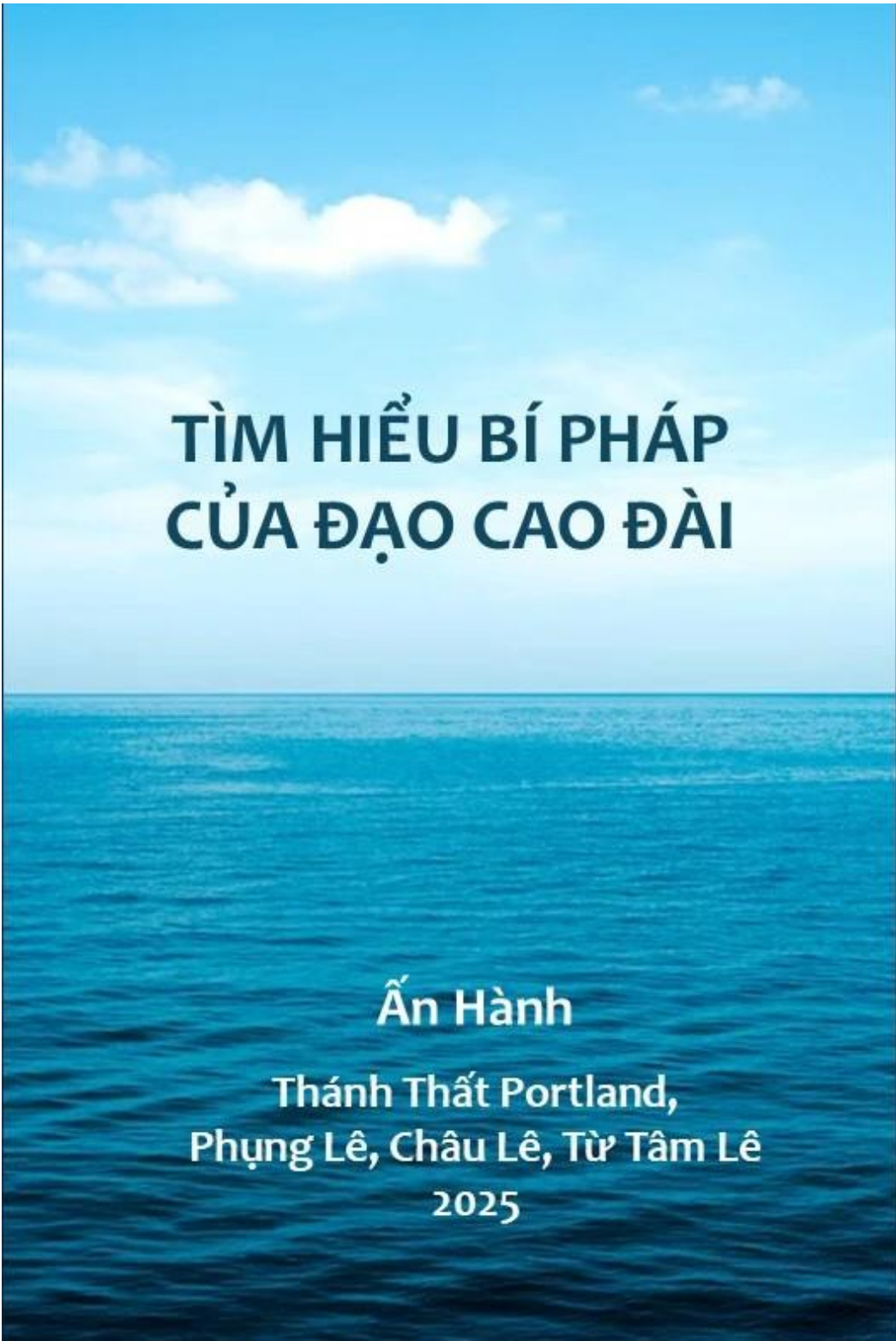
Hai Lối Sống: Duy Tâm và Duy Vật

Sự đối lập giữa hai lối sống này được minh họa qua hình ảnh con cọp và cá Ông. Con cọp, dù mạnh mẽ và hung dữ, chỉ sống cho bản thân, nên không được ai thờ phụng. Trong khi đó, cá Ông, dù không nổi bật, nhưng sống để cứu giúp, nên được nhân loại kính trọng và tôn thờ.

Lời Kết

Hai lối sống Duy Tâm và Duy Vật là hai cực đối lập nhưng luôn song hành trong đời sống nhân loại. Chúng ta, những người con của Đức Chí Tôn, phải hiểu rõ sứ mệnh của mình là dung hòa giữa hai cực này, giữ vững sự công chánh và không bị cuốn vào sự giả dối hay mê tín dị đoan.

Mỗi người chúng ta hãy suy gẫm để lựa chọn một lối sống có ý nghĩa, không chỉ vì bản thân mà còn vì sự hòa hợp và tiến bộ của nhân loại. Sống để hiểu, để yêu thương, và để cống hiến – đó mới là mục tiêu tối thượng của chúng ta.



TÌM HIỂU BÍ PHÁP CỦA ĐẠO CAO ĐÀI

Ấn Hành

**Thánh Thất Portland,
Phụng Lê, Châu Lê, Từ Tâm Lê
2025**